| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHONG ĐIỀN**<br>**TỈNH THỪA THIÊN HUẾ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |
| Số: **43**/2021/QĐST-HNGĐ | *Phong Điền, ngày 13 tháng 4 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1987; Địa chỉ: xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Thùy L, sinh năm 1995; Địa chỉ: xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021;

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc T và chị Trần Thị Thùy L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự cùng xác nhận có một con chung là Nguyễn Ngọc Duy N, sinh ngày 24/4/2015, hiện đang ở với mẹ và thỏa thuận:

Giao cho chị Trần Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nguyễn Ngọc Duy N kể từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Các đương sự đều không yêu cầu về cấp dưỡng nên không đề cập.

- Về tài sản và nợ chung: Các đương sự cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Số tiền án phí phải chịu là 150.000.đ; Anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm;

Anh T đã nộp tạm ứng án phí là 300.000.đ theo phiếu thu số 0001095 ngày 15/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền nên được khấu trừ và được trả lại số tiền còn thừa là 150.000.đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND H.Phong Điền;
- THADS H.Phong Điền;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án HNGĐ.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

***Hồ Xuân Đàm***